TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày: 28 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân

Thẩm phán: Ông Vi Văn Chắt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Thanh

Ông Hồ Bá Võ

Bà Bùi Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ. Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Hữu H, giới tính: Nam; Tên gọi khác: K; Sinh ngày:14/4/1988 tại huyện A, tỉnh Gia Lai; Trú tại: Số 191 Hoàng Thị Loan, tổ 11, phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh K; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Quang Tr và bà Trịnh Thị Đ; Vợ: Lâm Thanh H và có 01 con; Anh, chị, em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án: Ngày 26/5/2008, Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh K xử phạt 05 năm tù về "Tội trộm cắp tài sản". Chấp hành xong án phạt tù ngày 16/4/2012, chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự.

Nhân thân:

- Ngày 14/11/2005, Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh K xử phạt 06 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 31/10/2006, Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh K xử phạt 09 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 15/8/2013, Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K xử phạt 40 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Đã chấp hành xong bản án ngày 03/5/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Mai Sỹ L, Văn phòng luật sư Quang Lương và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 11/2018, Lê Hữu H, sinh năm 1988, trú tại thành phố K, tỉnh K đi đến xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An chơi và gặp người đàn ông tên là M, hai người làm quen và cho nhau số điện thoại để liên lạc. Cuối tháng 01/2019, Hà gọi điện thoại cho M hỏi mua ma túy đá để đưa vào thành phố K, tỉnh K bán kiếm lời, M hẹn gặp Hà tại xã Tr, huyện Q, tỉnh Nghệ An trao đổi việc mua bán ma túy. Ngày 01/02/2019, Lê Hữu H đi ra huyện Q, mua chiếc xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 37F1- 092.72 tại hiệu cầm đồ Hà Thu khối 6, thị trấn K, huyện Q để sử dụng và đi lên xã Tr gặp M. Khi gặp nhau, M đưa mẫu ma túy đá qua ảnh cho H xem và báo giá 140.000.000 đồng/kg. Sau khi thống nhất giá cả, H gửi lại chiếc xe mô tô và quay về thành phố K để chuẩn bị tiền. Ngày 13/02/2019, H quay lại xã Tr, đưa cho M 280.000.000 đồng để mua 2 kg ma túy đá. Sau khi nhận tiền, M hẹn H chờ đến chiều cùng ngày để giao nhận ma túy. Khoảng 15h, M gọi cho H nói đi về hướng thị trấn K 11 km để lấy ma túy nên Hà lấy xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 37F1-092.72 đã gửi trước đó đi đến điểm hẹn. Khi đến nơi, M nói ma túy đựng trong ba lô để ở cống nước bên đường. H lấy chiếc ba lô, mở ra thấy có 2 gói ni lông quấn băng dính màu vàng nên bỏ vào cốp xe mô tô rồi đi về thành phố V.

Khoảng 16 h 45' ngày 13/02/2019, khi Lê Hữu H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37F1- 092.72 đến bản Tà Sỏi, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Q ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra. Lê Hữu H dừng xe, lấy chiếc ba lô chứa ma túy trong cốp xe rồi bỏ chạy nhưng bị bắt giữ, thu chiếc ba lô chứa 2 gói ni lông quấn băng dính màu vàng, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (nghi là ma túy).

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 13/02/2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q và Bản kết luận giám định số 362/KL-PC09(MT) ngày 16/02/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lê Hữu H gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamin). Chất dạng tinh thể màu trắng (2 gói) thu giữ của Lê Hữu H có tổng khối lượng là 1980,55 gam".

Tiến hành xác minh, chiếc xe mô tô SIRIUS biển kiểm soát 37F1- 092.72 là tài sản hợp pháp của Lương Thanh H, sinh năm 1978, trú tại bản C, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An bị mất trộm vào ngày 20/11/2018 nên Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã trả lại xe mô tô 37F1- 092.72 cho Lương Thanh H theo quy định pháp luật.

Vật chứng của vụ án gồm ma túy (sau khi lấy mẫu giám định, còn lại 1970,55 gam Methamphetamin); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, được niêm phong, bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 92/CT/VKS-P1 ngày 24/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Lê Hữu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hữu H chung thân tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/02/2019.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy; hóa giá sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động dùng vào việc phạm tội. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không có ý kiến gì tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong qúa trình điều tra, truy tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, luật sư bào chữa và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 13/02/2019, Lê Hữu H trú tại thành phố K, tỉnh K đi lên xã Tr, huyện Q, tỉnh Nghệ An mua 1980,55 gam ma túy (Methamphetamine) của một người tên M với số tiền 280.000.000 đồng nhằm mục đích đưa vào thành phố K, tỉnh K để bán kiếm lời. Khoảng 16h45’ ngày 13/02/2019, khi Lê Hữu H về đến bản T, xã Ch, huyện Q thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt giữ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Hành vi của bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước ta về chất ma túy, gây tác hại nghiêm trọng đến an ninh trật tự xã hội, sức khỏe của con người, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình đồng thời là tác nhân lây lan nạn dịch HIV. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích vụ lợi. Bị cáo có nhân thân xấu và hiện tại đang có tiền án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó cần phải xử phạt nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm trừng trị và cải tạo bị cáo thành người có ích đồng thời răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; gia đình bị cáo có mẹ đươc tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, là người được hưởng chính sách như thương binh 4/4, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự .Vì vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Ma túy là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 02 điện thoại di động Nokia là phương tiện phạm tội tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

- Trong vụ án này, có người đàn ông tên M đã bán ma túy cho Lê Hữu H, do Hà không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ điều tra làm rõ để truy cứu trách nhiệm hình sự

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu H chung thân tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2019. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Lê Hữu H.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy: 1970,55 gam ma túy (Methamphetamine - dạng đá)

- Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 130, vỏ màu đen và 01 điện thoại di động Nokia 105, vỏ màu đen.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 5 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hữu H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND phường Quang Trung, TP K;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Hồng Vân